

Số: 1419/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 10 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành;
thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực văn hóa cơ sở thuộc thẩm
quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2750/QĐ-BVHTTDL ngày 07/8/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới được ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 2260/TTr-SVHTTDL ngày 03/9/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ 02 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực văn hóa cơ sở thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Yên (kèm theo Danh mục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính trong lĩnh vực văn hóa cơ sở được công bố tại Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 18/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Đình Phùng

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC VĂN HÓA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1419/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Tại các thành phố trực thuộc trung ương và tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: + Từ 01 đến 05 phòng, mức thu phí là 6.000.000 đồng/giấy; + Từ 06 phòng trở lên, mức thu phí là 12.000.000 đồng/giấy. - Tại các khu vực khác: + Từ 01 đến 05 phòng, mức thu phí là 3.000.000 đồng/giấy; + Từ 06 phòng trở lên, mức thu phí là 6.000.000 đồng/giấy.	-NĐ số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.	Những nội dung còn lại được thực hiện theo Quyết định số 2750/QĐ-BVHTTDL ngày 07/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
2	Cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	- Tại các thành phố trực thuộc trung ương và tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: Đối với trường hợp các cơ sở đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng, mức thu là 2.000.000 đồng/phòng. - Tại khu vực khác: Đối với trường hợp các cơ sở đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng, mức thu là 1.000.000 đồng/phòng	-Thông tư số 212/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính.	Những nội dung còn lại được thực hiện theo Quyết định số 2750/QĐ-BVHTTDL ngày 07/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC	Ghi chú
1	BVH-PYE-278924	Cấp giấy phép kinh doanh karaoke	Nghị định số 54/2019/NĐ-	Bãi bỏ theo Quyết định số 2750/QĐ-

			CP ngày 19 /6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.	BVHTTDL ngày 07/8/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Được công bố tại QĐ số 572/QĐ- UBND ngày 18/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)
--	--	--	---	--

CỘNG HÒA VIỆT NAM
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN

37

I. Lĩnh vực văn hóa cơ sở

1. Thủ tục: Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Quét (scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ giấy cho Phòng văn hóa, thông tin cấp huyện xử lý hồ sơ.	Công chức của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	½ ngày làm việc
Bước 2	Nhận hồ sơ, thẩm định, xem xét, dự thảo kết quả giải quyết.	Lãnh đạo Phòng văn hóa, thông tin cấp huyện	2,5 ngày làm việc
Bước 3	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo UBND cấp huyện	01 ngày làm việc
Bước 4	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư Phòng văn hóa, Thông tin cấp huyện	½ ngày làm việc
Bước 5	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	½ ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết:			05 ngày làm việc

2. Thủ tục: Cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke

- Thời hạn giải quyết: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Quét (scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và hồ sơ giấy cho Phòng văn hóa, thông tin cấp huyện xử lý hồ sơ.	Công chức của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	½ ngày làm việc
Bước 2	Nhận hồ sơ, thẩm định, xem xét, dự thảo kết quả giải quyết.	Lãnh đạo Phòng văn hóa, thông tin cấp huyện	02 ngày làm việc
Bước 3	Ký phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo UBND cấp huyện	½ ngày làm việc
Bước 4	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Văn thư Phòng văn hóa, Thông tin cấp huyện	½ ngày làm việc

Bước 5	- Xác nhận trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	½ ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết:			04 ngày làm việc